

Số: 96/2022/QĐCNTTLH

MH, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Phạm Thị H – Sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn V, xã D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên và anh Nguyễn Văn T – Sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn V, xã D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 25 tháng 11 năm 2022 của chị Phạm Thị H – Sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn V, xã D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị H – Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn V, xã D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn V, xã D, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự tự nguyện thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn T.

1.2- Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ngọc H – Sinh ngày 06/7/1999 và Nguyễn Hải Thành H – Sinh ngày 22/10/2001. Các cháu đã thành niên và không có nhược điểm về thể chất, tâm thần nên anh chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

1.3- Về tài sản chung: Chị H và anh T tự thỏa thuận và đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 - Về vay nợ, công sức, ruộng nông nghiệp: Không có nên anh chị đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã MH;
- UBND xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng
Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự thị xã MH;
- Phòng KTNV THA TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tân Huyền